

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 78/2024/HS-ST
Ngày 16-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tư

Bà Nguyễn Thị Bích Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Trọng Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Đình Hưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 03 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 197/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1982 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn N, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị M (đã chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T1 (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 14/12/2023, tạm giam ngày 20/12/2023; có mặt.

2. Phạm Ngọc Đ, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1987 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn S, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Bá L và bà Mạc Thị Đ (đã chết); bị cáo có vợ là Hoàng Thị T2 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 14/12/2023, tạm giam ngày 20/12/2023; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 14/12/2023, Nguyễn Văn H đi bộ vào khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tìm mua ma túy. Đến nơi, H gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 400.000 đồng được 01 gói ma túy Heroine. H cất gói ma túy vào túi quần sau rồi đi ra khu vực đường Trần Nguyên Hãn ngồi. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, Phạm Ngọc Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16K7-7635 cũng đến đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để mua ma túy. Đến nơi, Đ gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 400.000 đồng được 02 gói ma túy Heroine, Đ cất giấu 02 gói ma túy vào túi quần phía sau bên trái rồi điều khiển xe mô tô đi ra đường Trần Nguyên Hãn thì gặp H, do có quan hệ quen biết từ trước nên cả hai nói với nhau về việc mình mua được ma túy. Sau đó, Đ rủ H lên xe Đ chở về phường Đông Khê, quận Ngô Quyền tìm chỗ sử dụng ma túy, H đồng ý. Khi đến lán một quán nước bỏ trống tại khu vực vỉa hè đường đôi thuộc tổ 9, lô 22 phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, H xuống xe, bỏ gói ma túy của mình ra định sử dụng thì bị Công an phường Đông Khê kết hợp với Công an phường Máy Tơ kiểm tra, do sợ hãi nên H đã vứt gói ma túy xuống đất gần vị trí H đứng thì bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Đ và H đều khai mục đích Đ và H mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy thì tình cờ Đ và H gặp nhau. Do quen biết nhau từ trước nên Đ và H nói chuyện với nhau về việc cả hai đều đã mua được ma túy heroine. Đ biết H muốn tìm nơi sử dụng ma túy nên Đ chở H về quán nước vỉa hè đường đôi thuộc tổ 9 lô 22 phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để sử dụng ma túy. Cả hai đều xác định ma túy của ai người đó sử dụng, không có ý định sử dụng chung. Đ và H không biết lai lịch, địa chỉ của những người bán ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 gói bằng giấy bạc, kích thước 1,5cm x 1,5cm bên trong chứa chất bột màu trắng (mẫu QT3) của H; khám xét và thu giữ trong người Đ 01 gói giấy kích thước 01cm x 1,5cm bên trong chứa chất bột màu trắng (mẫu QT1), 01 gói giấy bạc kích thước 1,5cm x 1,5cm bên trong chứa chất bột màu trắng (mẫu QT2); 01 xe mô tô Honda Wave màu đỏ biển kiểm soát 16K7- 7635 cùng 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus đã qua sử dụng của Đ.

Khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Đ và H không thu giữ đồ vật gì liên quan đến ma túy.

Tại Kết luận giám định số 1028/KL-KTHS ngày 18/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Đ (mẫu QT1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,04gam, là loại Heroine. Chất bột màu trắng thu giữ của Đ (mẫu QT2) gửi giám định là ma túy, có khối

lượng 0,21gam, là loại Heroine; Chất bột màu trắng thu giữ của H (mẫu QT3) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,18 gam, là loại Heroine.

Tại Kết luận giám định số 464/KL-KTHS ngày 29/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda mang biển kiểm soát 16K7-7635, có số khung RLHHC09063Y313041 và số máy HC09E-0313167 là số nguyên thủy, không bị tẩy xóa hoặc sửa chữa các ký tự.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Đ và H đều dương tính với chất ma túy Heroine/Morphine.

Về xử lý vật chứng:

- 01 bì giấy dầu niêm phong số 1028MT/PC09 chứa số ma túy Heroine còn lại sau giám định của mẫu QT2 là 0,15gam; mẫu QT3 là 0,12 gam (mẫu QT1 đã giám định hết), cùng toàn bộ vỏ bao gói của mẫu vật; 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus đã qua sử dụng chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng quản lý.

- 01 xe mô tô Honda Wave màu đỏ biển kiểm soát 16K7-7635 có số khung RLHHC09063Y313041 và số máy HC09E-0313167, đăng ký mang tên chị Hoàng Thị Nga; nơi cư trú: Xóm 1, xã Thiên Hương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, là chị vợ của Đ. Chị Nga khai cho Đ mượn xe vào sáng ngày 14/12/2023, không biết Đ dùng xe của chị để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị Nga.

Tại Bản Cáo trạng số 80/CT-VKSNQ ngày 25/3/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Ngọc Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Ngọc Đ khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Đ từ 24 tháng đến 30 tháng tù, bị cáo Nguyễn Văn H từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy dầu niêm phong số 1028MT/PC09 chứa số ma túy Heroine còn lại sau giám định của mẫu QT2 là 0,15 gam; mẫu QT3 là 0,12 gam; mẫu QT1 đã giám định hết cùng toàn bộ vỏ bao gói của mẫu vật; trả lại bị

cáo Phạm Ngọc Đ 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus đã qua sử dụng. Các bị cáo pH nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 14/12/2023, tại khu vực quán nước vỉa hè đường đôi thuộc tổ 9, lô 22 phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Văn H bị bắt quả tang khi đang cất giữ trái phép 0,18 gam Heroine và Phạm Ngọc Đ cất giữ trái phép 0,25gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, Đ biết H mang theo số ma túy trên nhưng Đ vẫn chở H đi tìm nơi sử dụng, vì vậy tổng khối lượng ma túy Đ tàng trữ là 0,43gam Heroine. Như vậy, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, trong đó các bị cáo đồng phạm đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,18 gam Heroine của H theo quy định tại Điều 17 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Vì vậy, cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm.

- Về nhân thân:

[5] Các bị cáo không có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về vai trò trong đồng phạm:

[8] Bị cáo Đ thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,25 gam Heroine độc lập, không có đồng phạm. Các bị cáo đồng phạm đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,18 gam Heroine của H, trong đó H có vai trò chính, là người trực tiếp mua, cất giấu ma túy trong người với mục đích sử dụng cho bản thân, Đ là người chở H đi tìm chỗ để sử dụng ma túy nên có vai trò thấp hơn trong đồng phạm.

[9] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò trong đồng phạm, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo Đ cao hơn bị cáo H là phù hợp với quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[10] Do các bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt các bị cáo pH chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về việc xử lý vật chứng:

[11] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Cần tịch thu tiêu huỷ 01 bì giấy dầu niêm phong số 1028MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng bên trong chứa chất ma túy và vỏ bao gói của mẫu vật còn lại sau giám định, trả lại bị cáo Phạm Ngọc Đ 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus đã qua sử dụng nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí:

[12] Các bị cáo pH nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[13] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[14] Những người bán ma túy cho Phạm Ngọc Đ và Nguyễn Văn H, Cơ quan điều tra chưa làm rõ được lai lịch, địa chỉ của những người này nên chưa có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Phạm Ngọc Đ đồng phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt:

+ Bị cáo Phạm Ngọc Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/12/2023.

+ Bị cáo Nguyễn Văn H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 14/12/2023.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 bì giấy dầu niêm phong số 1028MT/PC09 chứa số ma túy Heroine còn lại sau giám định của mẫu QT2 là 0,15 gam; mẫu QT3 là 0,12 gam; mẫu QT1 đã giám định hết cùng toàn bộ vỏ bao gói của mẫu vật; trả lại bị cáo Phạm Ngọc Đ 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus đã qua sử dụng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng nhưng cần tạm giữ lại 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus của bị cáo Phạm Ngọc Đ để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Ngọc Đ mỗi bị cáo pH nộp là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Ngọc Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hảo